

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 109/2019/HSST
Ngày: 06/6/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Mộng Trinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thanh Xuân và bà Tôn Nữ Quỳnh
Tương

-Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thanh Huế, Thư ký Tòa án nhân dân thành
phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa:
Ông Trương Công Khanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố
Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 94/2019/HSST
ngày 26 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:
112/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tạ Quang Đ**; sinh ngày 05/9/1997 tại tỉnh Thừa Thiên Huế;
nơi cư trú: Tổ dân phố 4, phường TH, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế;
nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính:
Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Văn C và bà Văn
Thị Y; về nhân thân: Lúc nhỏ sống với cha mẹ tại tỉnh Thừa Thiên Huế, lớn lên
đi học hết lớp 12/12, năm 2016 là sinh viên trường Đại học Nông Lâm Huế cho
đến ngày phạm tội; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi
khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Huỳnh M (đã chết), gồm:

- Bà Lê Thị T (vợ ông M); nơi cư trú: Số 6/31 Nguyễn Phúc L, phường
Kim L, thành phố Huế; vắng mặt (đã ủy quyền cho chị Huỳnh Thị Thanh T
tham gia tố tụng).

- Anh Huỳnh L (con ông M); nơi cư trú: Số 6/31 Nguyễn Phúc, phường
Kim Long, thành phố Huế; vắng mặt (đã ủy quyền cho chị Huỳnh Thị Thanh T
tham gia tố tụng).

- Chị Huỳnh Thị Thanh T (con ông M); nơi cư trú: Số 6/31 Nguyễn Phúc
L, phường Kim Long, thành phố Huế; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Đình C- Luật sư thuộc Công ty luật
hợp danh Thiên H- số 70 Phan Chu Trinh, thành phố Huế; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Tạ Văn C, sinh năm 1963; nơi cư trú: Tổ dân phố 4, phường T, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

- Bà Văn Thị Y, sinh năm 1966. Nơi cư trú: Tổ dân phố 4, phường T, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

Người làm chứng:

- Ông Lê Việt T; nơi cư trú: Số 17 Lý Thái T, phường An Hòa, thành phố Huế; vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn Y; nơi cư trú: Tổ 5, phường An Hòa, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 26/11/2018, Tạ Quang Đ có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô 75K6-6280 lưu thông trên đường Lý Thái Tổ theo hướng cầu Quán Rót đến cầu An Hòa, khi đến trước cột điện 67ab đường Lý Thái Tổ - là đoạn đường có gờ giảm tốc, vạch kẻ đường dành cho người đi bộ và có cấm biển báo nguy hiểm “Giao nhau với đường không ưu tiên”. Do Tạ Quang Đ không giảm tốc độ của xe mô tô tới mức thấp hơn tốc độ tối đa cho phép để có thể dừng lại một cách an toàn khi đi vào đoạn đường có biển cảnh báo nguy hiểm, đường giao nhau đồng mức và có người đi bộ qua đường, nên xe mô tô 75K6-6280 do Đ điều khiển đã tông vào ông Huỳnh M đang đi bộ qua đường từ phải sang trái theo hướng đi của Đ, gây tai nạn. Hậu quả: Ông M bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Trung ương Huế, đến ngày 02/12/2018 thì chết.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi Số 299-18/TT ngày 02/01/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế đã giám định và kết luận nguyên nhân chết của ông Huỳnh M như sau:

1. Chuẩn đoán pháp y: Chấn thương ngực bụng kín: Thoát vị hoành bên trái/Chấn thương sọ não - Xẹp L1 vững - tràn dịch màng phổi trái, xẹp thùy dưới phổi trái - Gãy xương sườn 8, 9, 11, 12/Chấn thương dập lách, tràn máu ổ bụng.

2. Nguyên nhân chết: Đa chấn thương ngực bụng kín rất nặng, xẹp thùy dưới phổi trái, thoát vị cơ hoành trái.

3. Kết luận khác: Dựa vào dấu vết tổn thương trên cơ thể, cho phép nhận định: Vùng ngực – bụng trái nạn nhân chịu sự tác động tương hỗ với diện tày với lực mạnh. Vết thương đầu trái do vật tày có cạnh tạo nên.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn qua cột điện 67ab đường Lý Thái Tổ, phường An Hòa, thành phố Huế; qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức giữa đường Lý Thái Tổ và đường Nguyễn Đăng Đệ. Đường Lý Thái Tổ đoạn xảy ra tai nạn có mặt đường rộng

23 mét 60, được thảm nhựa bằng phẳng và chia làm hai chiều xe chạy riêng biệt bằng dải phân cách cố định giữa đường rộng 3 mét, có cấm biển báo “Cấm người đi ngược chiều”; mỗi chiều xe chạy rộng 10m30, có 3 làn xe, có gờ giảm tốc; có cấm biển chỉ dẫn và vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, có biển báo nguy hiểm “*Giao nhau với đường không ưu tiên*”. Đường Nguyễn Đăng Đệ rộng 3 mét 40, mặt đường thảm nhựa bằng phẳng, có cấm biển báo nguy hiểm “*Giao nhau với đường ưu tiên*”.

Lấy cột điện 67ab đường Lý Thái Tổ làm mốc khám nghiệm vụ tai nạn giao thông, kéo ra mặt đường một đoạn 7m20, kéo xuống vuông góc một đoạn 2 mét 20 về hướng cầu An Hòa là trục sau xe mô tô 75K6-6280 ngã sau tai nạn. Sau tai nạn xe mô tô 75K6-6280 ngã nghiêng bên phải đầu quay hướng cầu Quán Ró chệch sang phải, đuôi quay hướng cầu An Hòa chệch sang trái, trục trước, trục sau cách mép đường chuẩn về bên trái lần lượt là 3 mét 50 và 4 mét 70 được đánh dấu vị trí số 01. Dấu vết số 02 là vết cày có kích thước dài 7 mét 10 theo chiều khám nghiệm, điểm đầu nằm trên vạch kẻ dành cho người đi bộ và cách mép đường chuẩn về bên trái 5 mét 35, cách mép vạch kẻ dành cho người đi bộ hướng cầu Quán Ró là 1 mét 80, cách mép tường tượng đường Nguyễn Đăng Đệ là 9 mét 30, điểm cuối nằm dưới gác chân trước bên phải xe mô tô 75K6-6280. Dấu vết số 03 là vùng chất dịch màu hồng có kích thước (0,40x0,30) mét, tâm cách mép đường chuẩn về bên trái là 6 mét 50, cách trục sau xe mô tô 75K6-6280 là 1 mét 90.

Kết quả khám phương tiện xe mô tô 75K6-6280 sau tai nạn xác định: Mặt ngoài ốp nhựa phuộc trước bên trái bị chà làm sạch bụi kích thước (7,5x3,2)cm, điểm thấp nhất và cao nhất cách mặt đất lần lượt là 48,1cm và 51,4cm. Mặt ngoài bên trái lốp trước bị chà làm sạch bụi và làm mới cao su, kích thước (63x2)cm. Mang bên trái bị bong khỏi vị trí ban đầu, nứt vỡ vùng kích thước (21,6x15)cm. Mang bên phải bị bong khỏi vị trí ban đầu, nứt vỡ vùng kích thước (16,5x16,1)cm. Đầu mút gác chân trước bên phải bị chà xước làm sáng kim loại, cong lệch từ dưới lên trên, từ trước ra sau.

Về xử lý vật chứng: Xe mô tô 75K6- 6280 là của Tạ Quang N- anh trai của Đ, anh N đã tặng cho Đ chiếc xe này để dùng làm phương tiện đi lại nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 24/01/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe 75K6 - 6280 cho Tạ Quang Đ.

Về dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo (cùng với cha mẹ của bị cáo) đã thỏa thuận bồi thường chi phí điều trị, mai táng của ông Huỳnh M, tiền tổn thất tinh thần do vụ tai nạn gây ra với tổng số tiền là 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng), các bên đã bồi thường xong; đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm về dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì về dân sự.

Tại Cáo trạng số 104/CT-VKS ngày 26/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo Tạ Quang Đ về tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế luận tội giữ nguyên quyết định truy tố theo bản cáo trạng, xác định lỗi chính thuộc về bị

cáo, tuy nhiên bị hại cũng có một phần lỗi dẫn đến tai nạn; bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm kể từ ngày tuyên án; về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu nên không xem xét; về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật

Ý kiến của người bào chữa: Không có ý kiến gì về quan điểm truy tố của Viện kiểm sát; đề nghị Tòa xem xét sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã tích cực đưa bị hại đi cấp cứu tại bệnh viện nhằm phần nào giảm bớt tác hại do hành vi của mình gây ra; bị cáo có nhân thân tốt và có nhiều tình tiết giảm nhẹ; bị hại cũng có phần lỗi dẫn đến tai nạn; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo, không ảnh hưởng xấu đến an ninh xã hội. Vì vậy đề nghị Tòa xem xét cho bị cáo được hưởng án treo cũng đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Ý kiến của đại diện hợp pháp của bị hại: Đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận của bị cáo Tạ Quang Đ về diễn biến của vụ tai nạn là phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn, kết luận giám định pháp y, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 26/11/2018, tại đoạn qua cột điện 67ab đường Lý Thái Tổ thuộc phường An Hòa, thành phố Huế, Tạ Quang Đ có giấy phép lái xe hạng A1, trực tiếp điều khiển xe mô tô 75K6-6280 lưu thông trên đường Lý Thái Tổ theo hướng từ cầu Quán Rót đến cầu An Hòa. Khi đến vị trí trên, xe mô tô do Đ điều khiển đã tông vào ông Huỳnh M đang đi bộ qua đường, gây tai nạn, làm ông M bị thương nặng điều trị tại Bệnh viện Trung ương Huế đến ngày 02/12/2018 thì chết.

Xét nguyên nhân xảy ra tai nạn, tính chất lỗi, thấy rằng: Hành vi của bị cáo khi điều khiển xe mô tô 75K6-6280 đã không giảm tốc độ của xe thấp hơn

tốc độ tối đa cho phép để có thể dừng lại một cách an toàn khi qua đoạn đường có biển báo nguy hiểm, nơi đường bộ giao nhau cùng mức và có người đi bộ qua đường của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 3, khoản 6 Điều 5 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới khi tham gia giao thông đường bộ; vi phạm khoản 4 Điều 11 và Điều 12 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả làm chết 01 người; lỗi chính thuộc về bị cáo.

Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn cũng có một phần lỗi của bị hại là đi bộ qua đường tại nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường nhưng tại thời điểm xảy ra tai nạn, bị hại đã không đi bộ trên vạch kẻ cho người đi bộ mà đi xuống lòng đường, đã vi phạm khoản 3 Điều 32 Luật giao thông đường bộ.

Với hành vi, hậu quả và tính chất lỗi như trên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Tạ Quang Đĩnh tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phạm vào tình tiết nào.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, thấy rằng: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ phương tiện giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ, khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông phải chấp hành các quy định để đảm bảo an toàn cho những người tham gia giao thông khác, tuy nhiên, bị cáo đã không tuân thủ, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông.

Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội do lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo tại địa phương mà không ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Tứ H, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục, rèn luyện bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội trong thời gian thử thách, như quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát cũng đủ tính nghiêm khắc và răn đe.

[6] Về vấn đề dân sự: Các bên đã tự nguyện thỏa thuận giải quyết xong, không trái pháp luật và đạo đức xã hội; tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét

[7] Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong, đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Xử phạt: Bị cáo Tạ Quang Đ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Tạ Quang Đ cho Ủy ban nhân dân phường Tứ H, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Tạ Quang Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; đối với những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hình sự sơ thẩm hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TTHuế;
- Sở Tư pháp tỉnh TTHuế;
- Phòng PV06 Công an tỉnh TTHuế;
- Công an thành phố Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- THA HS, THA DS thành phố Huế;
- Bị cáo, người TGGT khác.
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Mai Thị Mộng Trinh